

Bản án số: 11/2024/HS-ST

Ngày: 24-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Luân Văn Lý

2. Ông Trịnh Văn Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2024, Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu trung tâm Trụ sở tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần phòng hỏi cung số 1 Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 176/2023/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ(Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 7 năm 1970 tại: Hoàng H, huyện Quảng H, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Tổ 16, phường Tân Gi, thành phố Cao B, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ Đảng, chính quyền đoàn thể trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Hoàng Văn Thiêm (đã chết); Con bà: Nông Thị Liên (đã chết); Vợ: Mông Thị B; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2009; Anh chị em ruột: Bị cáo là con út trong gia đình có 05 anh chị em; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 28/11/2016, bị Công an phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 18/9/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Linh Thị An - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Cao Bằng, có mặt;

Địa chỉ: Số 029, phố Bế Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Mông Thị B, sinh năm: 1974, có mặt; Trú tại: Tổ 16, phường Tân Gi, thành phố Cao B, tỉnh Cao Bằng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 18/9/2023 tại khu vực tổ 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Hoàng Văn Đ (sinh ngày: 24/7/1970; Trú tại: tổ 16, phường Tân Gi, thành phố Cao Bằng) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (Đ khai nhận là Heroine), thu giữ trong túi quần đằng trước bên phải chiếc quần mà Đ đang mặc.

+ 01 (một) điện thoại di động màu trắng đen, mặt sau có chữ VSMART, có số IMEI: 355123119868504, điện thoại đã qua sử dụng, màn hình phía trước nứt vỡ;

+ 01 (một) xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 11F5 – 8935, xe cũ đã qua sử dụng.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày 18/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành cân xác định khối lượng tang vật chất bột màu trắng thu giữ của , kết quả: Tang vật quả tang có khối lượng 0,13g (*không thấy mười ba gam*).

Ngày 18/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 335 đối với vật chứng vụ án. Tại bản kết luận giám định số 491 ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng, kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin)*”.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 12 giờ ngày 18/9/2023, Hoàng Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 11F5 – 8935 đi từ nhà đến khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thuộc tổ 01, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua ma túy. Người đàn ông đó đồng ý. Đ đưa cho người đàn ông số tiền 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*), người này nhận tiền và đưa cho Đ 01 (một) gói ma túy gói bằng giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Đ đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực tổ 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT - VKSTP, ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa và bản khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mông Thị B xác nhận: Ngày 18/9/2023, bà có được cho chồng bà Hoàng Văn Đ mượn xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát 11F5 – 8935 để làm phương tiện đi lại, việc chồng bà lấy xe đi thực hiện hành vi mua ma túy về tàng trữ nhằm mục

đích sử dụng thì bà không biết và không cho phép, nay do điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, xe là do bà tự lao động bỏ tiền ra mua nên đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho bà để làm phương tiện đi lại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 13 - 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 491/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 điện thoại di động, có chữ VSMART, số IMEI: 355123119868504, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Vì đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, tài sản đã bị hỏng không còn giá trị sử dụng, chủ sở hữu đề nghị tiêu hủy;

Trả lại cho bà Mông Thị B 01 xe mô tô màu xanh, có chữ HONDA, BKS 11F5-8935, xe cũ đã qua sử dụng vì đây là tài sản do bà tự lao động bỏ tiền ra mua, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ là hộ nghèo, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đ.

Người bào chữa cho bị cáo, trợ giúp viên pháp lý bà Linh Thị An nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt. Tuy nhiên khi lượng hình, đề nghị HĐXX xem xét đến các yếu tố hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, còn có 02 con nhỏ, bị cáo có trình độ học vấn thấp 07/12 nên cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của Viện kiểm sát đề nghị. Về án phí nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroine của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa qua đó đã chứng minh được: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 18/9/2023 tại khu vực tổ 12, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,13g (*không thấy mười ba gam*) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo Hoàng Văn Đ đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

“Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a). ...

c). Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d). ...”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroine là dạng ma túy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhằm mục đích phục vụ bản thân. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Hoàng Văn Đ có nhân thân xấu, đã bị Công an xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà tiếp tục đi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, suy nghĩ, cải tạo bản thân, từ đó, nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Mông Thị B không có ý kiến hay yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về việc xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 491/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kèm kết luận giám định ma túy số 491/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 điện thoại di động, có chữ VSMART, số IMEI: 355123119868504, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là tài sản của vợ bị cáo Đ, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nhưng bà Bới không có yêu cầu lấy lại và cho rằng điện thoại đã hỏng, yêu cầu tịch thu tiêu hủy nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô màu xanh, có chữ HONDA, BKS 11F5-8935, xe cũ đã qua sử dụng, đây là xe do bà Bới tự lao động bỏ tiền ra mua, bà Bới không biết Đ nghiện ma túy nên đã cho Đ lấy xe đi để lao động làm thuê. Xét bà Bới có điều kiện hoàn cảnh kinh tế khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, xe là phương tiện duy nhất đi lại kiếm sống trong gia đình nên cần trả lại cho bà Bới để làm phương tiện đi lại kiếm tiền nuôi 02 con nhỏ.

[10] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ là hộ nghèo, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đối với người người đàn ông không quen biết bán ma túy cho bị cáo Đ. Việc trao đổi mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến, do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Đ;

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn Đ 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 18/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi số 491/KL-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Hoàng Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, kèm kết luận giám định ma túy số 491/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng; 01 điện thoại di động, có chữ VSMART, số IMEI: 355123119868504, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Mông Thị B, sinh năm: 1974, địa chỉ: Tổ 16, phường Tân Gi, thành phố Cao B, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô màu xanh, có chữ HONDA, BKS 11F5-8935, xe cũ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 22/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ, Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử miễn nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đ.

6. Về thực hiện quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 24/01/2024.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSNDTP, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Kim Chi

